



Thư Tòa Soạn

Thời kỳ Bắc thuộc, chúng ta có thơ Đường, thời kỳ Pháp thuộc, chúng ta có thơ Mới. Nhưng ảnh hưởng và tiến trình phát triển liên tục mang tính thi pháp của thơ phương Tây lại là thơ tiếng Anh. Theo Christopher Caudwell, nhà thơ và phê bình Mác xít, trong tác phẩm viết về thơ, “Illusion and Reality” (Ảo tưởng và Hiện thực), 1937, cho rằng, “Pháp, sau cuộc cách mạng 1789, đối với các nhà nghiên cứu văn học nghệ thuật nói chung, trong giai đoạn ngắn có giá trị hơn; nhưng về thơ nói riêng; ở Anh – nơi diễn ra cuộc cách mạng kỹ nghệ, bản thân tự nó mở rộng và chi tiết hơn rất nhiều – là môi trường tốt hơn ... Thực tế, nước Anh đã có ba thế kỷ dẫn đầu thế giới trong việc phát triển chủ nghĩa tư bản, trong cùng thời kỳ, nó dẫn đầu thế giới trong việc phát triển thơ, không phải những sự trùng hợp ngẫu nhiên không liên quan, nhưng là một phần chuyển động của lịch sử.” Ba thế kỷ đầu, khởi từ thế kỷ 16, với Shakerspeare, cho tới thế kỷ 19. Đầu thế kỷ 20, thơ chuyển qua Mỹ, mở đầu thơ hiện đại với chủ nghĩa Hình tượng (Imagism), và sau đó là thơ hậu hiện đại, với các phong trào tiên phong. Thật ra, thơ tiếng Anh có may mắn gắn kết với những phát minh công nghệ mới, hình thành nền văn minh phương Tây thời cận đại, làm thay đổi đời sống xã hội, từ thế kỷ 18, khởi đầu với cuộc cách mạng kỹ nghệ tại Anh, sau đó lan rộng qua những nước Âu châu, và đạt tới cao điểm tại Mỹ. Không những thế, theo nhà thơ Mỹ, Jorie Graham, “tiếng Anh có khả năng hấp thu vô cùng tận đủ mọi loại ngôn ngữ từ các quốc gia khác, và là một ngôn ngữ phong phú lạ thường nếu dùng để làm thơ.” Với thơ Việt, vì bao phủ bởi ảnh hưởng văn hóa Pháp và cuộc chiến Việt nam sau đó, nên đã không biết đến thơ tiếng Anh. Cho đến thập niên 1990,

một số nhà thơ di dân thế hệ thứ nhất tiếp cận với nền văn hóa mới, và thập niên 2000, bắt đầu mỗi giao tiếp với các nhà thơ Anh Mỹ, và thơ tiếng Anh được tiếp nhận và giới thiệu từ căn bản, qua phong trào thơ Tân hình thức Việt.

Số báo này cũng là số báo chào đón năm mới tết đến. Nhà nhà rộn rã tiếng cười, rộn rã mùa Xuân, và trong không khí của mùa lễ hội truyền thống, chúng ta không quên tưởng nhớ tới ông bà tổ tiên, và cầu chúc một năm An khang Thịnh vượng đến cho mọi người dân Việt, ở khắp nơi.

Khế Iêm

TẾT Ở NEW YORK

Năm cũ không bước qua
năm mới vì năm mới
vốn thông thương với năm
cũ trong lúc lũ tết
và lũ tuyết ập xuống
mái nhà ôm lấy nhau
không chịu tan ra chẳng
khác nào năm cũ nằm
ôm lấy năm mới nhì
nhàng không thể bước qua
nhau mãi cho đến lúc
giật mình thức giấc bởi
tiếng động của cái lạnh
làm se da thay cho
tiếng pháo nhắc tới tết.

20/2/2015

Vương Ngọc Minh
BUỔI TRƯA MÔNG BÓN TẾT

vì cần một ý tưởng mới
cho bài thơ tân hình thức
tôi ra đứng ven đường cái
đợi (!) miết gập ai cũng đưa

cả nắm chữ đủ màu đủ
nghĩa (sắc sắc – không không) khẩn
khoản nói “vì cần một ý
tưởng mới cho bài thơ tân

hình thức xin quý ông quý
bà nhận dùm vì như quý
ông quý bà không cầm lấy
chúng sẽ ăn tôi mất dù

có cần thận nhét chúng vào
bao bì to cột chặt vắt
vai ...” đã nói đến thế nhưng
chẳng ma nào chịu cầm lấy

và rồi tôi cứ đứng ven
đường cái đợi (!) miết cho tới
biệt dạng bóng người còn lại
mỗi mình tôi gờ đồng hồ

đeo tay thay pin cũng vào
lúc đấy luôn luôn có cảm
giác mình gần như chỉ mới
đến đời này (sắc sắc – không

không) ở chưa được bao lâu
mà bóng xế đã ngang mày
từ bao giờ ... liền nghiêng vai
hất bao bì to dựng nắm

chữ đủ màu đủ nghĩa xuống
thì hay chữ lọt mất hết
tuy nhiên cái ý nghĩ cần
một ý tưởng mới cho bài

thơ tân hình thức còn i
tôi dùng lưới liếm sạch trơn
cái ý tưởng ấy!

Nguyễn Thói Đời
MỪNG NĂM TẾT

Trên con đường quốc lộ
người dân chen nhau vào
thành phố. Hành lý phía
trước, giỏ đệm phía sau.
Con vịt, con gà thò
đầu ra thỏ, lè lưỡi.

23022015

Nguyễn Cảnh Nguyên
KÈ MẮT MẶT

Theo năm tháng dần dần những người
xung quanh hẳn ai rồi cũng hình
thành một khuôn mặt riêng hẳn thì
dù cố gắng lắm dù hẳn thử

làm mặt bằng bìa cứng bằng giấy
bồi bằng đá bằng gỗ bằng sắt
bằng sập ... nói chung là bằng đủ
các kiểu loại vật liệu kể cả

loại vật liệu bằng đất thậm chí
đất bùn rất rẻ gần như cho
không và có thể làm đi làm
lại nhưng rồi hẳn vẫn chẳng thấy

chẳng biết mặt mình thế nào hẳn
soi vào gương soi xuống nước soi
vào mặt vào mắt vào tâm hồn
người này người khác soi vào chỗ

nào cũng chẳng thấy mặt hẳn tức
lên hẳn giờ tay tự tát hẳn
vào mặt song hẳn không cảm thấy
đau cũng không cảm thấy gì cả

không thấy ngứa không thấy rát không
thấy chai và đến lúc ấy hẳn
mới biết thì ra mặt hẳn đã
bị ai vác đi từ lúc nào.

ĐỌC HAI BÀI THƠ TÂN HÌNH THỨC

Nguyễn Đức Tùng

Một bài thơ xuất hiện với tiêu đề Tân hình thức sẽ nhận được cùng lúc một thuận lợi và một khó khăn. Thuận lợi vì người đọc sửa soạn tâm lý để đọc nó như một bài thơ có định vị, trong một thể loại ngày càng được nhiều người chú ý. Điểm khó khăn là bài thơ xuất hiện không hồn nhiên như bất kỳ một bài thơ nào khác.

Cũng như khi ta nói một nhà thơ thì khác khi nói một nữ thi sĩ, một tổng thống khác với một tổng thống người dân tộc miền núi. Tôi cố gắng đọc những bài thơ Tân hình thức ở mức độ hồn nhiên có thể.

Sự phân biệt giữa văn xuôi và thơ ngày càng khó khăn. Phong trào Tân hình thức làm cho việc định nghĩa ấy khó khăn hơn. Trước đây là văn điếu: người ta phân biệt văn xuôi và văn vần, thời tôi đi học gọi là tản văn và vận văn. Các nhà lý luận phương Tây thường quy tất cả vào việc kết thúc câu thơ hay là sự ngắt dòng và xuống hàng. Trong văn xuôi, hàng chữ kết thúc ở lề sách bên phải, theo sự kiểm soát của kỹ thuật in, còn thơ thì không chịu sự kiểm soát ấy và có thể dừng lại bất kỳ lúc nào giữa trang giấy.

Thơ Tân hình thức cũng dừng lại bất kỳ chỗ nào, mà vẫn không phải là sự kết thúc một câu thơ, theo nghĩa thông thường. Các câu bị bẻ ra làm nhiều mảnh. Nhưng nhà thơ không làm việc tùy hứng, anh ấy hay chị ấy cần có một quy luật cho mình. Quy luật ấy không phải do người trước để lại, như trong lục bát hay thơ bảy chữ, không phải từ trên trời rơi xuống, mà là quy luật riêng của từng bài thơ do chính tác giả tạo ra. Một bài thơ Tân hình thức hay phải thỏa mãn trước hết hai điều kiện về mặt hình thức:

- Mỗi bài thơ có một quy luật vận động riêng về nhịp điệu
- Bất kể quy luật ấy là gì, tác giả phải theo đuổi nó suốt bài thơ, không được rời bỏ. Tôi đặc biệt

thích thú với một bài thơ của Hạnh Ngô, hình như là một nhà thơ mới viết trong vài năm gần đây. Cô (hay anh?) đã dựng xong cái sườn cho những ngôi nhà nhỏ nhắn của riêng mình.

CẢM ƠN EM

Cảm ơn em đã không tô son
Sau khi ăn để anh có thể hôn
Em tự nhiên và không sợ vết
Son dính trên cổ áo bài hát

Về vết son môi trên áo anh
Đã xưa rồi Diễm đã xưa rồi!
Cảm ơn em đã không xài nước
Hoa để anh không phải quay quắt

Nhớ mùi hương ấy trong những ngày
Thiếu vắng em không có mùi em
Anh cảm ơn em đã không thương
Nhấn tin vào những tối bận rộn

Không hỏi ở đâu buồn hay vui
Không nhắn “em nhớ anh” dù biết
Em rất nhớ, cảm ơn em đã
Cho anh những giây phút tự do

Trong ràng buộc với nỗi nhớ em...

Tuy nhiên cái duyên của một bài thơ hầu hết nằm ở sự ngắt dòng theo nghĩa hơn là theo các định chế hình thức. Trong bài thơ của Hạnh Ngô, các câu thơ đều dừng lại ở mức giữa chừng vừa phải, không gây cảm giác đột ngột:

Cảm ơn em đã không tô son
Sau khi ăn để anh có thể hôn

Trong khi người phát ngôn là một người nam thì nhân vật đi lại trong ấy, linh hồn của bài thơ, là nhân vật nữ. Ngôn ngữ của một người nam đã được làm dịu đi bởi nhân vật nữ, vốn không

hắn là tác giả. Chúng ta sẽ thấy trong một bài thơ khác của Vương Ngọc Minh, ngôn ngữ tiêu biểu hơn cho một người nam thời buổi ngày nay, lừng khùng hơn mà ngắn gọn hơn, có lúc như cần nhân.

CHUYỆN VÔ BỒ

Tặng Khế Iêm

một người chồng (như
tôi – kẻ viết) mà
mọi ý tưởng nảy
đưa ra đều dẫn

đưa tới sai lầm
và một người vợ
(như nàng – dịu hiền)
thì nắm giữ hết

mọi thứ kể cả
sinh – vận mệnh người
chồng (kẻ viết – như
tôi) không những thế

người vợ (đảm đang
– như nàng) còn am
tường các cái từ
chính trị xã hội

cho tới ngoài đời
thường (tiền–bạc) thử
hỏi chuyện đôi lứa
như vậy (như tôi

– kẻ viết với nàng
– hiền dịu đảm đang)
có bền chặt!

Tác giả có những thêm thắt rườm rà, cố tình, làm cho ngôn ngữ của anh trở nên sống động một cách bất ngờ.

một người chồng (như
tôi – kẻ viết) mà
mọi ý tưởng nảy
đưa ra đều dẫn

Lỗi ngắt câu của bài thơ thứ hai diễn ra mới hơn. Ấn tượng mới hơn còn ở ngôn ngữ gần với tiếng

nói hàng ngày, hơi gắt, ít trau chuốt như trong bài của Hạnh Ngô.

Mà cũng phải: một bên là người tình âu yếm trong bóng tối, một bên là vợ với chồng, hình như đang chán nhau thì phải.

Vần điệu trong thơ Tân hình thức tiếng Anh phần nhiều được quyết định bởi một yếu tố, đó là ngôn ngữ sử dụng *dấu nhấn* (stressed). Đó là sự khác biệt căn bản so với thơ Tân hình thức tiếng Việt. Giải quyết khó khăn này là nhiệm vụ của các nhà thơ sắp tới. Khi một câu thơ chấm dứt, bao giờ cũng có sự dừng lại, sự chờ đợi, và sự trông mong hay ước đoán. Ước đoán điều gì? Về cả âm điệu lẫn nội dung. Những bài thơ Tân hình thức thành công có khả năng dừng câu thơ ở điểm lạ, vừa có tính chất nhân tạo, không tự nhiên, không theo quy luật văn phạm thông thường, nhưng lại phải tuân theo quy luật riêng mà bài thơ đặt ra.

Sự ngắt quãng giữa hai mệnh đề, một mệnh đề chính và một mệnh đề phụ, sau một động từ hay một danh từ, như trường hợp:

Sau khi ăn để anh có thể hôn
Em tự nhiên và không sợ vết

Hay:

đưa tới sai lầm
và một người vợ

Quen thuộc hơn là sự ngắt quãng giữa một danh từ và một tính từ, hoặc trong một chữ đôi, như:

Cảm ơn em đã không xài nước
Hoa để anh không phải quay quắt

Hay:

– như nàng) còn am
tường các cái từ

Sự thành công của một bài thơ Tân hình thức phụ thuộc rất nhiều vào câu chuyện mà nhà thơ đang tìm cách kể lại. Nội dung của câu chuyện quyết định cách kể, nhưng đến lượt cách kể

chuyện, với vần điệu, lên bổng xuống trầm, các quãng dừng, chất lượng âm thanh của từng chữ, độ ngắn dài của câu, đến lượt chúng lại làm xô lệch nội dung của chuyện kể. Với nội dung chuyện kể, tôi muốn nói là cốt truyện, chữ plot trong tiếng Anh. Một chuyện buồn được kể lại với giọng chậm rãi, trầm lắng, sẽ trở nên đáng tin cậy. Một chuyện vui được kể lại với giọng mau hơn, cao hơn, các chi tiết được sắp xếp gần hơn, cũng sẽ trở nên đáng tin cậy.

Sự chênh lệch giữa hai điều trên biểu lộ một trong hai khả năng:

1. Sự hài hước, thành công
2. Sự vụng về, của tác giả

Mông 1 Tết năm Ất Mùi 2015

Xuân Thủy
THỰC RA

Thực ra chúng ta không khác gì nhau vì chúng ta là con người chúng ta không khác gì nhau

vì những gì khác nhau thực ra do chúng ta tự nghĩ ra để đặt vào bên trong khi nó

ở bên ngoài mọi thứ thực ra đơn giản rất đơn giản như thể này thôi cứ hề thực tại

nào tồn tại thì chúng tồn tại không cần gì hơn cứ như vậy như vậy bạn sẽ thấy chúng

đơn giản đơn giản và bạn sống một cuộc sống thực ra ... có phải bạn vừa mơ?

Hoàng Huy Hùng
TÍC TẮC

1 2 3 4 5
6 7 8 9 10 ...
20 ... 30 ... 40
50 ... 60 tíc

tác tíc tác tíc tác
đồng hồ đếm từng lời
đã thành cũ rích chiếc
đồng hồ treo tường vẫn

đang mãi chạy theo thời
gian thời gian vô hình
không thể để lộ ra
bộ mặt thật qua vô

số chiếc mặt nạ tíc
tác tíc tác tíc tác
chiếc đồng hồ thật thà
đếm tìm thời gian đang

chơi trò trốn tìm nhíp
nhàng nhíp nhàng đến buồn
buồn buồn ngủ ngày nói
ngày P nhìn lên chiếc

đồng hồ treo tường tiếng
tíc tíc tíc tíc quen
thuộc như là lời nhắc
với P những việc P

phải làm trong một ngày
nói ngày P nhìn vào
bức tường ngôi nhà có
những dấu chấm li ti

li ti lẫn vết ố
rất khó lau đi từng
ngày P nhìn lại quá
khứ một thời tuổi trẻ

P là hổ bầy là
vết ố là ác mộng
khủng khiếp rất khó quên
rất khó quên đi trở

đi trở lại tíc tắc
tíc tắc tiếng đồng hồ
chạy như lời an ủi
như lời trấn an P

đang cầu nguyện P đang
trấn an thời gian một
chốn yên bình P như
chiếc đồng hồ chạy P

thật thà.

8/2/2015

Hường Thanh
CO CỤM NGƯỜI ĐÀN ÔNG

sự gác chéo chân người đàn
ông trên chiếc ghế co cụm
cong lưng lên vách tường trên
tường phía trong không một bản

thẻ chuyển động những nỗi đau
đồ vật hiển hiện rồi chết
nơi sự bất định của vách
tường trên tường người đàn ông

gác chéo chân trên chiếc ghế
co cụm vách tường thành bóng
tối mặt trời tắt yếu lặn
xuống toàn diện màu đen bẻ

dày người đàn ông với ly
đen không diễn đạt cái gì
ngồi gác chéo chân trên chiếc
ghế thành phố mọi thứ co

cụm sự cong lưng bất định
trên tường bóng tối những nỗi
đau đồ vật hiển hiện rồi
chết lặng trong chiếc ly đen.

25.2.2015

Hạnh Ngô
NỬA ĐÊM NÓI NHẢM

Những ngày cười nhiều hơn là buồn
những lần cợt nhả nhiều hơn tự
vấn anh chấp nhận lời chia tay
nhanh như khi đến em mừng vì

chúng ta là những người văn minh
chúng ta không níu kéo nhau như
kiểu nài nỉ trẻ con hay trách móc
hỏi tại sao tại anh tại tôi

tại trời mưa trời nắng em thất
thường hay anh thất thường không biết
ai thất thường nhưng em chủ động
nói lời chia xa những lúc em

trống trải không biết nương tựa vào
đâu vào đây hay vào thơ ừ
thì vào thơ nhưng thơ là gì em
không biết chỉ biết thơ không cần

biết em vui hay buồn thất vọng
hay tăng động miễn em làm thơ
thì em sẽ có thơ thần thơ
chiều mưa Sài Gòn may mắn đường

thưa người em lại cảm thấy trống
vắng quyết không gọi cho anh quyết
không hủy lời chia tay hôm nào
rất lộng trào mới có thể thoát

ra thôi thì em tự chịu lấy
trách nhiệm lời nói của mình tự
chịu trách nhiệm lấy đời mình nói
mình nghe mình ra lệnh cho chính

mình làm những lúc cô đơn biết
dựa vào chính mình mà qua ... ai
đã từng vịn câu thơ mà đứng
dậy giờ em dựa vào chính em

em đứng dậy có ai cho em
mượn đỡ bờ vai để vịn chút
hông? không tự mình hỏi tự mình
trả lời thiệt rảnh nửa đêm nói

nhảm mong quý vị thông cảm!

Sài Gòn, 0 giờ ngày 25-10-2014

TẠI SAO TIẾNG ANH LẠI THÍCH HỢP CHO VIỆC LÀM THƠ?

Jorie Graham

Pháp, Ý, và Tây Ban Nha có những họa sĩ [lấy lòng] của đất nước; Đức và Ý có những nhà soạn nhạc; nhưng rất ít xứ sở có thể so đo được với nước Anh và Mỹ khi nói về các nhà thơ. Nhà thơ Jorie Graham, người sử dụng được ba ngôn ngữ, đã đánh bạo đưa ra ý kiến để lí giải điều này.

Câu hỏi: Tại sao tiếng Anh lại thích hợp cho việc làm thơ hơn là những ngôn ngữ rô-man? [*người dịch chú thích:* Những ngôn ngữ rô-man là những ngôn ngữ bắt nguồn từ tiếng La-tinh, tí dụ tiếng Pháp, Ý, Tây Ban Nha.]

Jorie Graham: Những ngôn ngữ rô-man là những ngôn ngữ nhận chịu sự thâm nhập rất sâu rộng của tiếng La-tinh, và nếu ta đi càng xa về phía bắc, nghĩa là càng xa khỏi tầm với của đế chế La-tinh, thì ngôn ngữ nói ở những miền xa đó càng sinh động hơn cho dù vẫn là trong vòng ngôn ngữ La-tinh; thế nên nếu bạn đi tới miền thật xa như nước Anh, là nước chưa từng bị đế chế La-tinh chinh phục hoàn toàn, bạn sẽ thấy ở đó có sự hiện diện đồng thời của ngôn ngữ Anglô-Xăcxông và ngôn ngữ La-tinh, điều này khiến cho tiếng Anh trở thành thứ tiếng duy nhất có tính phức tạp [phức hợp], cho dù những ngôn ngữ rô-man rất du dương và đẹp đẽ; sự phức tạp [phức hợp] đó một phần do sự kiện ở quần đảo Anh [British Isles: gồm Britain, Ai-len, và các đảo nhỏ khác] ở một mức độ nào đó, bạn cần phải dùng tới hai từ, một từ La-tinh và một từ Anglô-Xăcxông, để nói về cùng một sự vật. Và vì những từ tiếng Anglô-Xăcxông có khuynh hướng bớt phần phổ quát và tăng phần chính xác [cụ thể], thế nên bạn cần phải có thêm một từ La-tinh để chỉ một sự vật thường thấy ở bất kì nơi đâu trên toàn cõi đế chế La-tinh.

Vậy là bạn đã có sẵn một ngôn ngữ là một vốn liếng chung [pool] rất phong phú để mang tới những thuộc địa, bạn có một ngôn ngữ là thứ tiếng Anh có tính hấp thu rất tham lam mọi thứ

tiếng khác vào bên trong nó, không giống như nhiều nền văn hóa rô-man khác, tiếng Anh đã, một cách cơ bản và đồng thời là may mắn và thích hợp, bắt đầu lấy trộm những từ của ngôn ngữ của thổ dân Mỹ, những từ của tiếng Tây Ban Nha, tiếng Hà Lan, tiếng Bồ Đào Nha, và tiếng Pháp. Sở dĩ vậy, vì ngay từ đầu, nền văn hóa Anh là nền văn hóa mậu dịch [mercantile culture], nó muốn sao cho có thể mua và bán mọi thứ, và nó cần tới mọi thứ ngôn ngữ để có thể thực hiện được việc mua và bán. Và như thế bạn có một dòng chảy từ vựng ào ạt tràn vào tiếng Anh. Bạn không chỉ có hàng chục ngàn từ được tạo ra bởi những tài năng như Shakespeare, mà bạn còn có những tài sản phong phú không thể tưởng tượng được là những từ mà tiếng Anh lấy trộm được, và tất cả lại được hấp thu vào nước Mỹ. Không giống như nước Pháp, tí dụ vậy, là xứ sở muốn giữ cho ngôn ngữ của nó được thuần khiết, bạn có thứ ngôn ngữ là tiếng Anh vốn không chỉ là không thuần khiết, và ngày càng không thuần khiết, có lẽ nó hấp thu những từ mới hàng ngày hàng giờ, nó còn làm cho điều đó trở thành điều có thể thực hiện được, bởi lẽ nó là một ngôn ngữ tiến triển chủ yếu là trong một xã hội vốn vẫn nỗ lực và thử nghiệm việc loại bỏ hệ thống các giai cấp [trong xã hội]. Và cũng vì vẫn chỉ là một thử nghiệm, nên bạn hẳn sẽ lưu ý rằng tiếng Anh của người Mỹ cho phép bạn sử dụng cả phong cách nói cao và thấp trong cùng một cụm từ, mà bạn vẫn không cảm thấy là bạn mắc sai lầm về ngữ pháp. Còn nếu bạn mới bắt đầu tập nói tiếng Ý hoặc tiếng Pháp, thì chỉ trong vòng vài phút thậm chí vài giây là người khác biết không chỉ là bạn từ xứ sở nào tới mà còn biết bạn thuộc thành phần kinh tế hoặc xã hội nào trong nền văn hóa mà bạn thuộc về.

Thế đó, ngôn ngữ Mỹ thì cực kì phong phú. Một trong những điều người ta nói về nước Mỹ là như sau: Người Mỹ sở hữu một kho từ vựng lớn nhất so với bất kì thứ ngôn ngữ nào hiện có trên hành tinh này, thế nhưng trong việc nói năng

thường ngày họ lại sử dụng một kho từ vựng nhỏ nhất.

Người Pháp rất bực dọc về chuyện này, họ nói rằng tại sao tiếng Anh được coi là ngôn ngữ quốc tế trong khi có quá ít từ trong thứ ngôn ngữ đó; sở dĩ vậy, vì nói chung người Mỹ chỉ sử dụng một tỉ lệ rất nhỏ trong số những từ thực sự sẵn có trong kho từ vựng của họ. Nhưng thứ ngôn ngữ đó của họ lại là thứ ngôn ngữ cực kì phong phú nếu bạn sử dụng nó để làm thơ.

Phạm Kiều Tùng dịch

* Jorie Graham, một trong những nhà thơ nổi tiếng nhất thế hệ hậu chiến Mỹ, giải thưởng Pulitzer về thơ, 1996. Sinh năm 1950 tại New York, lớn lên tại Ý và Pháp, theo học triết tại đại học Sorbone, Paris. Bà am hiểu 3 ngôn ngữ Anh, Pháp, Ý. Bạn đọc có thể nghe lời phát biểu của bà trên internet.

Williams Carlos Williams
COMPLETE DESTRUCTION

It was an icy day.
We buried the cat,
then took her box
and set fire to it
in the back yard.
Those fleas that escaped
earth and fire
died by the cold.

SỰ HỦY DIỆT HOÀN TOÀN

Đó là một ngày giá
lạnh. Chúng tôi chôn cất
con mèo, rồi mang cái
hộp dùng để đại tiện
của nó đốt ngoài sân
sau. Những con bọ chét
thoát khỏi đất và lửa
chết vì lạnh.

Frederick Feirstein
JEU D'ESPRIT

I wrote a lyric that you said was pure,
Full of voiceless plosives, liquids, sibilants,
And, as a young girl licks an ice cream cone,
showed me how you rolled it on your tongue
And sweetly said, It's written to be sung
By lovers in the shower as they moan
Or on a carpet in a kissing trance
Or in their twenties making up a tour
Of quiet rooms from Paris down to Venice
Or in their early sixties left alone
As we are, still romantic, in our dance
That's sexy, never clumsy, not mature,
Just loosening young vowels on our tongues,
Which in each other's mouths are always sung

TRÒ CHƠI TINH THẦN

Tôi viết một bản tình ca mà em nói là
Tinh khiết, đầy những âm hơi âm nước âm xuyt
Không thành tiếng, và, như một cô gái trẻ nhấm
Nháp cây cà rem, cho tôi biết làm sao em
Cuộn nó trên đầu lưỡi và ngọt ngào nói, nó
Được viết để hát lên như rên rỉ bởi những
Cặp tình nhân trong phòng tắm hoặc trên tấm thảm
Trong lúc hôn nhau mê đắm hoặc ở tuổi hai
Mươi trong chuyến du hành nơi những căn phòng
Yên tĩnh từ Paris xuống Venice hoặc rời khỏi
Một mình ở tuổi chớm sáu mươi của họ như
Chúng ta, vẫn lãng mạn, trong điệu nhảy gợi tình,
Không bao giờ vụng về, không chầm dứt, ngay lúc
Thả lỏng những nguyên âm non nớt trên đầu lưỡi,
Những nguyên âm luôn được hát lên trong miệng
nhau.

Khế Iêm dịch